TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 237/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 275/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Văn Kh; nơi cư trú: Thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Chị Nguyễn Thị Ph; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn ChL, xã QPh, huyện TL, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 275/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 đã được thẩm tra tại phiên hòa giải và căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Kh và chị Nguyễn Thị Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 27/3/1999. Như vậy, hôn

nhân này là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không đạt kết quả. Do mâu thuẫn vợ chồng nên từ tháng 10/2016 đến nay, anh chị sống ly thân, mỗi người sống một nơi và không quan tâm đến nhau. Nay anh Kh và chị Ph đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành. Do đó, Tòa án căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Kh và chị Nguyễn Thị Ph.

[2] Về con chung: Anh Kh và chị Ph có 02 con chung là Phạm Thành L, sinh ngày 24/7/2000 và Phạm Thanh X, sinh ngày 14/02/2010. Hiện con chung Phạm Thành L đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao con chung Phạm Thanh X cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Ph và phù hợp với nguyện vọng được ở với mẹ của cháu X. Do đó, Tòa án căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh Kh và chị Ph.

[3] Về tài sản chung: Anh Kh và chị Ph xin tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Kh và chị Ph mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Kh và chị Nguyễn Thị Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Phạm Thanh X, sinh ngày 14/02/2010 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo

quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Kh và chị Ph xin tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Kh và chị Ph mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Anh Kh và chị Ph đã nộp đủ số tiền lệ phí nêu trên theo biên lai thu số 0001210 ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh